



mín quán

民权

noun · civil rights

Example Sentences

Měi gè rén dōu yīng gāi xiǎng yǒu píng děng de mín quán
每个人都应该享有平等的民权。

Everyone should enjoy equal civil rights.

Fǎ lǜ bǎo zhàng gōng mín de jī běn mín quán bù shòu qīn fàn
法律保障公民的基本民权不受侵犯。

The law protects citizens' basic civil rights from infringement.

Trace each character, then write the word on your own.

民	民	民	民	民	民	民	民												
权	权	权	权	权	权	权	权	权											